

BỘ CÔNG NGHIỆP

BỘ CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12/2006/QĐ-BCN

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chuyển Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam
sang hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 153/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về tổ chức, quản lý tổng công ty nhà nước và chuyển đổi tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước độc lập theo mô hình công ty mẹ - công ty con;

Căn cứ Quyết định số 345/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 12 năm 2005 về việc thành lập Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 1865/VPCP-ĐMDN ngày 07 tháng 4 năm 2006 của Văn phòng Chính phủ về việc chuyển Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;

Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Tờ trình số 2586/TTr-HĐQT ngày 19 tháng 4 năm 2006);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

1. Công ty mẹ được hình thành trên cơ sở tổ chức lại Văn phòng Tổng công ty, các đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty gồm Công ty Mỏ - Tuyển đồng Sin Quyền, Công ty Luyện đồng Tà Loỏng và Ban Quản lý dự án tổ hợp Bauxit - Nhôm Lâm Đồng.

Công ty mẹ là công ty nhà nước, có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng, điều lệ tổ chức và hoạt động; được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước, ngân hàng theo quy định của pháp luật; được tự chủ kinh doanh; có trách nhiệm kế thừa các quyền và nghĩa vụ pháp lý của Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam.

Công ty mẹ nằm trong cơ cấu tổ chức của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

2. Công ty mẹ có:

a) Tên gọi: Tổng công ty Khoáng sản;

b) Tên giao dịch quốc tế: Vinacomin - Minerals Corporation;

c) Tên viết tắt: VIMICO;

d) Trụ sở chính: số 562 đường Nguyễn Văn Cừ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội;

3. Vốn điều lệ: 728.714.593.993 đồng (Bảy trăm hai mươi tám tỷ, bảy trăm mười bốn triệu, năm trăm chín mươi ba ngàn, chín trăm chín mươi ba đồng).

4. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty mẹ:

- Điều tra, khảo sát, thăm dò địa chất các loại khoáng sản;

- Khai thác các loại khoáng sản, kim loại màu (thiếc, chì, kẽm, đồng, nhôm); kim loại đen (sắt, mangan, fero...); khoáng sản phi kim loại, khoáng sản quý hiếm như đất hiếm, vàng, bạc, bạch kim, đá quý và đá bán quý; các loại nguyên vật liệu sử dụng trong hàng trang sức như ngọc trai, san hô; vật liệu xây dựng;

- Gia công, tuyển khoáng, làm giàu quặng; luyện kim màu, luyện kim đen và chế biến khoáng sản; chế tác vàng bạc, đá quý, ngọc trai, san hô;

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ kỹ thuật mới vào lĩnh vực khai thác chế biến khoáng sản (công nghệ khai thác, tuyển khoáng; luyện kim, gia công chế biến kim loại, phi kim loại), đá quý, vàng, ngọc trai, hàng trang sức;

- Đào tạo chuyên gia về ngọc học, công nhân kỹ thuật gia công chế tác đá quý, vàng, hàng trang sức mỹ nghệ;

- Thẩm định, tư vấn và cung cấp thông tin trong lĩnh vực công nghệ đá quý, vàng, ngọc trai, hàng trang sức mỹ nghệ;

- Kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại khoáng sản; các loại sản phẩm chế biến từ khoáng sản, đá quý, vàng, ngọc trai, hàng trang sức mỹ nghệ, các loại vật tư thiết bị phục vụ cho ngành khai thác và chế biến khoáng sản, đá quý, vàng và hàng trang sức mỹ nghệ;

- Xây lắp công trình công nghiệp mỏ - luyện kim và công trình dân dụng;

- Tư vấn đầu tư và xây dựng về khai thác và chế biến khoáng sản;

- Kinh doanh, dịch vụ khách sạn, cho thuê văn phòng, dịch vụ vận tải;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Tổ chức quản lý của Công ty mẹ gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy giúp việc.

6. Quyền và nghĩa vụ của Công ty mẹ; tổ chức, quản lý Công ty mẹ; quan hệ giữa Công ty mẹ với các công ty con, công ty có vốn góp của Công ty mẹ; quan hệ giữa Công ty mẹ với Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ.

Điều 2. Các công ty con và công ty có vốn góp của Công ty mẹ.

1. Công ty con là các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, các Công ty cổ phần do Công ty mẹ giữ cổ phần trên 50% vốn điều lệ, được tổ chức và hoạt động theo các quy định pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của Công ty con, gồm:

1. Công ty TNHH một thành viên Kim loại màu Nghệ Tĩnh.

2. Công ty TNHH một thành viên Kim loại màu Thái Nguyên.

3. Công ty TNHH một thành viên Khoáng sản 3.

4. Công ty cổ phần Vật tư mỏ - Địa chất.

5. Công ty cổ phần Địa chất và Khoáng sản.

6. Công ty cổ phần Phát triển khoáng sản 4.

7. Công ty cổ phần Khoáng sản và Luyện kim Cao Bằng.

2. Công ty có vốn góp của Công ty mẹ là các công ty có cổ phần, vốn góp dưới

50% vốn điều lệ của Công ty mẹ, tổ chức dưới hình thức Công ty cổ phần, Công ty liên doanh với nước ngoài, được tổ chức và hoạt động theo các quy định pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của các công ty đó, gồm:

1. Công ty cổ phần Khoan và Dịch vụ kỹ thuật khai thác mỏ.
2. Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu khoáng sản.
3. Công ty cổ phần Khoáng sản và Cơ khí mỏ.
4. Công ty cổ phần Đá quý và Vàng Hà Nội.
5. Công ty cổ phần Đá quý và Vàng Lâm Đồng.
6. Công ty cổ phần Phát triển khoáng sản 6.
7. Công ty cổ phần Đá quý và Vàng Yên Bái.
8. Công ty cổ phần Phát triển khoáng sản.
9. Công ty liên doanh Đá quý Việt Nhật.
10. Công ty liên doanh thăm dò vàng Phú Yên.
11. Công ty liên doanh Thăm dò vàng PUNSANCAP.

Điều 3. Hội đồng quản trị Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Hội đồng quản trị Tổng công ty Khoáng sản:

1. Xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ trình Bộ trưởng Bộ Công nghiệp phê duyệt;
2. Xây dựng Quy chế tài chính của Công ty mẹ trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đỗ Hữu Hào